

Số: 54/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty T; địa chỉ: Tầng A, Tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1- số A, đường T, phường A, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Hoàng Xuân H, sinh ngày: 22/4/2002; CCCD: 045202006073, địa chỉ: H N, phường H, Tp . (theo giấy ủy quyền số 16/UQ 2026 ngày 03/03//2026).

- Bị đơn: ông Phan Văn S, sinh năm: 2001; CCCD: 045201004665; địa chỉ: thôn T, xã H, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Phan Văn S phải trả cho công ty T tổng số tiền tính đến ngày 03/4/2026 là 107.204.643 đồng. Trong đó: hợp đồng số 101381173 ngày 19/5/2023 gồm: nợ gốc: 9.303.479 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.621.509 đồng, nợ lãi quá hạn: 6.759.064 đồng; Hợp đồng số 101786388 ngày 12/8/2024 gồm: nợ gốc: 53.123.277 đồng, nợ lãi trong hạn: 26.756.939 đồng, nợ lãi quá hạn: 9.640.375 đồng.

Thời hạn trả nợ: kỳ thứ nhất trả vào ngày 01/06/2026 số tiền 10.000.000 đồng, kỳ thứ 02 trả vào ngày 01/7/2026 số tiền 10.000.000 đồng, kỳ thứ 03 trả vào ngày 01/8/2026 số tiền 10.000.000 đồng, kỳ thứ 04 trả vào ngày 01/9/2026 số tiền

10.000.000 đồng, kỳ thứ 05 trả vào ngày 01/10/2026 số tiền 10.000.000 đồng, kỳ thứ 06 trả vào ngày 01/11/2026 số tiền 12.426.756 đồng, kỳ thứ 07 ngày 01/12/2026 trả toàn bộ số tiền còn lại.

Nếu ông Phan Văn S vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với bất kỳ kỳ thanh toán nào nói trên thì Công ty T có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản nợ còn lại đến hạn mà chưa thanh toán và còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 101381173 ngày 19/5/2023 và Hợp đồng tín dụng số 101786388 ngày 12/8/2024 đã ký kết giữa Công ty T với ông Phan Văn S.

2.2. Về án phí:

Ông Phan Văn S thỏa thuận chịu 2.680.000 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.138.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000990 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6, tỉnh Quảng Trị;
- THADS KV6-Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HC-TP.

Nguyễn Thị Liên